

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **311/2025/HS-PT**

Ngày: 17 - 12 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng, bà Đặng Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vương Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 293/2025/TLPT-HS ngày 21/10/2025 đối với bị cáo Nguyễn D về tội “*Đánh bạc*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2025/HS-ST ngày 18/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn D**, sinh ngày 05/01/1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT: Thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Thôn G, xã D, tỉnh Đắk Lắk); nơi ở trước khi phạm tội: Số E N, phường B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lê S và con bà Phạm Thị Kim L; có vợ Trần Thị Thanh L1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tại Phân trại tạm giam Buôn M – Công an tỉnh Đ từ ngày 25/3/2025, đến ngày 03/4/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đậu Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn

Thế H1, Võ Văn M, Nguyễn Văn T1 nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/3/2025, tại quán cà phê đối diện “Kho hàng 247 Express”, trong lúc ngồi uống cà phê, Võ Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thế H1, cùng rủ nhau đến kho hàng “Kho hàng 247 Express” để đánh bạc với hình thức chơi bài Phỏm, được thua bằng tiền thì cả nhóm đều đồng ý. Sau đó, T1 mua 10 bộ bài Tây loại 52 quân bài với giá 100.000 đồng rồi cùng M, H, H1 đi vào căn phòng bên trong kho hàng ngồi trên tấm nệm bọc vải màu xanh nâu, kích thước 1,97m x 1,6m, trên nệm có 01 tấm ga bằng vải, kích thước 1,3m x 1,2m có sẵn giữa phòng làm chiếu bạc, sử dụng 02 bộ bài Tây làm công cụ để đánh bạc.

Các bị cáo quy ước cách thức thắng, thua như sau: Về nhất thắng tiền của 03 người chơi còn lại, về nhì thua 20.000 đồng, về thứ ba thua 40.000 đồng, về chót thua 60.000 đồng, ù thường thắng mỗi người 100.000 đồng, ù tròn thắng mỗi người 200.000 đồng, ai bị cháy bài thì thua 80.000 đồng, ai có bài tứ quý thì thắng mỗi người 100.000 đồng, tứ quý cá thắng mỗi người 260.000 đồng và ai thắng lá bài cá thì thắng mỗi người 20.000 đồng/01 lá bài cá.

Các bị cáo khai nhận mang theo tiền để đánh bạc, cụ thể: M mang theo 300.000 đồng, H mang theo 500.000 đồng, H1 mang theo 500.000 đồng, T1 mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc liên tục nhiều ván. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, M đi công việc nên nghỉ, lúc này M có 360.000 đồng (thắng 60.000 đồng), H có 500.000 đồng (hòa), H1 có 1.600.000 đồng (thắng 1.100.000 đồng), T1 có 1.840.000 đồng (thua 1.160.000 đồng). Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 4.300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, M quay lại kho hàng cùng H1, H, T1 rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi bài Cào Liêng được thua bằng tiền.

Thỏa thuận hình thức chơi bài Cào liêng như sau: Mỗi người chơi được chia 03 quân bài, để úp trên sòng bạc, đặt tiền như nhau tùy người chơi quy định (gọi là lá bài đường hoặc mậu) rồi tổ cược tiền, mở bài tính điểm phân định thắng thua. Các bị cáo quy ước mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, mỗi lần tổ thêm từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, không giới hạn số lần tổ. Con bạc nào không theo lần tổ thứ nhất thì úp bài và mất số tiền đường, người tổ sau cùng có quyền yêu cầu lật bài khi các con bạc không tổ nữa. Kết quả thắng thua tính điểm trên lá bài của từng tụ. Người nào thắng sẽ thắng hết số tiền của các con bạc khác đã tổ, còn người nào thua sẽ mất tiền đường và số tiền đã tổ của ván bài đó. Nếu người nào thắng từ

200.000 đồng trở lên/01 ván bài thì bỏ ra khoảng từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng gọi là tiền xâu, số tiền này là để mua nước, đồ ăn, thuốc lá, mua bài để đánh bạc, không ai được hưởng.

Lúc này, M có số tiền 100.000 đồng, H có số tiền 500.000 đồng, H1 có số tiền 1.600.000 đồng, T1 có số tiền 1.840.000 đồng mang theo sử dụng hết để đánh bạc liên tục nhiều ván. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn D đến mang theo số tiền 3.000.000 đồng dùng hết để đánh bạc cùng các bị cáo nêu trên.

Quá trình đánh bạc M thua hết số tiền 100.000 đồng nên thỏa thuận với D và sử dụng tài khoản Ngân hàng T2 số 09351209033 của M chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng M1 số 0907725725 của D, rồi D đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt để tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đậu Đình T đến, mang theo số tiền 2.820.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc liên tục nhiều ván cùng với các bị cáo nêu trên.

Quá trình chơi bài Cào Liêng, các bị cáo có đóng tiền xâu, cụ thể: Hữu đóng 20.000 đồng, T1 đóng 60.000 đồng, H đóng 40.000 đồng, M đóng 30.000 đồng, D đóng 30.000 đồng, T đóng 30.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, khi M, H, H1, T1, D và T đang đánh bạc với hình thức nêu trên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ tại sòng bạc và trong người của các bị cáo tổng số tiền đang sử dụng để đánh bạc và số tiền mục đích để đánh bạc là 9.860.000 đồng (trong đó, tiền của các bị cáo đang tổ là 260.000 đồng; tiền xâu là 210.000 đồng) và các công cụ, phương tiện sử dụng để đánh bạc.

Tạm giữ trên chiếu bạc: 03 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 07 bộ bài Tây 52 lá chưa sử dụng; Số tiền 9.860.000 đồng; 01 cái nệm bọc vải màu xanh nâu, kích thước 1,97m x 1,6m; 01 tấm ga bằng vải, kích thước 1,3m x 1,2m.

Tạm giữ trên người các bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu đen, số imei 860919074758988/10, đã qua sử dụng của bị cáo Võ Văn M.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2025/HS-ST ngày 18/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực I- Đắk Lắk, đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn D, Đậu Đình T, Võ Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thế H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/3/2025 đến ngày 03/4/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2025 bị cáo Nguyễn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo có nhân thân xấu nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (có hiệu lực từ ngày 15/11/2025) và điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Khi tham gia đánh bạc, bị cáo là người đến sau và mang theo số tiền dùng để đánh bạc là 3.000.000 đồng. Vì vậy, mức hình phạt 12 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn D để giảm một phần hình phạt cho bị cáo; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn D; Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn D. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn D 09 (C) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/3/2025 đến ngày 03/4/2025. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của các bị cáo khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa

sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 24/3/2025, tại “Kho hàng 247 Express”, địa chỉ: Đường A, tổ dân phố G, phường B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn D cùng các bị cáo khác đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức Cào Liêng, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 9.860.000 đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn D, thấy rằng:

Năm 2018, bị cáo Nguyễn D đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội “Tổ chức đánh bạc”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Mức hình phạt 12 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn D. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm nhiều chứng cứ là tình tiết giảm nhẹ, như: Giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ cận nghèo được Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Đắk Lắk xác nhận ngày 25/9/2025; Cha bị cáo tuổi cao, mất sức lao động; Mẹ bị cáo theo xác nhận của Trung Tâm y tế, Sở y tế tỉnh Đ có nhiều bệnh đang điều trị; Vợ bị cáo là Trần Thị Thanh L1 không có công việc ổn định; bị cáo là lao động trụ cột chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ phát sinh mới tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, theo hướng dẫn tại khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (có hiệu lực từ ngày 15/11/2025).

Do đó, cấp phúc thẩm có căn cứ để xem xét và chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn D, để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân mà phấn đấu tốt trong quá trình thi hành án hình sự để khi trở về địa phương làm một công dân tốt, có ích cho xã hội, có điều kiện lo cho cha, mẹ già bệnh tật và chăm sóc gia đình là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn D được chấp nhận một phần nên bị cáo Nguyễn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn D - Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2025/HS-ST ngày 18/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn D.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn D 09 (C) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/3/2025 đến ngày 03/4/2025.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng;
- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng (Viện phúc thẩm 2);
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 1 – Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Duy Tuấn

